UỶ BAN NHÂN DÂN QUẬN 5 **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ ĐÌNH CHINH**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 50 /KH–LĐC Quận 5, ngày 1 tháng 10 năm 2021

**KẾ HOẠCH**

**Giáo dục nhà trường năm học 2021-2022**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Chỉ thị 800/CT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và Đào tạo.

- Chỉ thị 12/CT-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 với mục tiêu “Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh vựợt qua đại dịch, vững vàng phát triển.

- Công văn số 3636/BGDĐT-GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022.

**-** Thông tư 32/BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

- Quyết định số 16/2006/QĐ-BGĐĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạovề việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

- Công văn 3445/GDĐT-TH ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh

- Công văn 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Công văn 2057/SGDĐT-GDTH ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học.

- Công văn 2323/SGDĐT-GDTH ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về một số hướng dẫn trong công tác tổ chức tổ chức dạy học trên môi trường internet trong giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường trong năm học 2021-2022.

- Căn cứ công văn số 2481/SGDĐT-GDTH ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022;

- Căn cứ quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Căn cứ công văn số 2527/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 và một số lưu ý trong việc tổ chức dạy học trong giai đoạn ứng phó với dịch Covid-19;

- Căn cứ công văn số 607/GDĐT-TH ngày 19 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5 về hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 và một số lưu ý trong việc tổ chức dạy học trong giai đoạn ứng phó với dịch Covid-19

- Căn cứ công văn số 622/GDĐT ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022

Trường Tiểu học Lê Đình Chinh xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022 như sau:

**II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2021-2022**

**1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương**

***1.1.Thuận lợi***

Năm học 2021-2022 là năm học tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quận 5 lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025.

Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường luôn quan tâm đến công tác giáo dục và có nhiều chính sách, chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời, cụ thể là căn cứ để xây dựng các kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Nhà trường được sự quan tâm của lãnh đạo Quận, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các ban ngành ở địa phương, giao quyền tự chủ trong công tác tuyển sinh để đảm bảo các tiêu chí của trường tiểu học công lập dạy 2 buổi/ngày.

Cơ sở vật chất luôn đảm bảo một môi trường làm việc thân thiện, tích cực góp phần nâng cao năng suất làm việc hiệu quả khi tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2021- 2022 đến những năm sau này. Công tác nâng cao năng lực nhà giáo được đầu tư mạnh mẽ.

Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được sự quan tâm của các cơ quan, chính quyền, nhân dân và nhất là phụ huynh học sinh... Đây là cơ hội để giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý phát huy năng lực cá nhân, phấn đấu vươn lên trong phát triển nghề nghiệp, tích cực trong đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tiến cận phẩm chất, năng lực cho học sinh.

***1.2. Khó khăn***

- Trường cần có kế hoạch sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất đã được đầu tư xây dựng, đảm bảo khai thác hiệu quả.

- Hiện nay, phụ huynh luôn quan tâm về chất lượng giáo dục của nhà trường, đòi hỏi chất lượng đào tạo của trường ngày càng được nâng cao. Vì vậy, giáo viên phải có những biện pháp giáo dục phù hợp với trình độ nhận thức của học sinh.

**2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2021 – 2022**

***2.1. Đặc điểm học sinh của trường***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội dung | Khối 1 | Khối 2 | Khối 3 | Khối 4 | Khối 5 | Tổng |
| Số lớp | 4 | 5 | 5 | 6 | 6 | 26 |
| Tổng số học sinh | 151 | 158 | 154 | 214 | 179 | 856 |
| Học sinh nữ | 70 | 89 | 76 | 99 | 91 | 425 |
| Học sinh dân tộc | 41 | 37 | 37 | 66 | 49 | 230 |
| Học 2 buổi/ngày | 151 | 158 | 154 | 214 | 179 | 856 |
| Học sinh khuyết tật | 6 | 4 | 0 | 7 | 0 | 17 |
| Học sinh bán trú | 127 | 148 | 143 | 181 | 149 | 748 |
| Tỉ lệ học sinh/lớp | 37,75/ lớp | 31,6/lớp | 30,8/lớp | 35,6/lớp | 29,8/lớp | 32,9/lớp |

Học sinh: Đa số chăm ngoan, tích cực, tự giác học tập, nhiệt tình tham gia các hoạt động phong trào trong nhà trường và ngoài xã hội, có kỹ năng sống khá hoàn thiện theo yêu cầu của lứa tuổi.

Địa bàn dân cư khá ổn định, nhiều phụ huynh là viên chức hiểu biết và quan tâm tốt việc học tập của con em.

***2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý***

- Về cán bộ quản lý

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Chức danh | Số lượng | Nữ | Đảng viên | Trình độ đào tạo, bồi dưỡng | | | | |
| Chuyên  môn | Quản lý giáo dục | | QLNN ngạch chuyên viên | Trung cấp chính trị |
| Thạc sĩ | GCN BD |
| Phó hiệu trưởng | 2 | 1 | 2 | Đại học | 1 | 1 |  | 2 |

- Về đội ngũ giáo viên

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tổ/Khối | Số lượng | Nữ | Tỉ lệ nữ | Đảng viên | Trình độ đào tạo | | | | Hợp đồng |
| Thạc sĩ | Đại học | Cao đẳng | Trung cấp |
| Một | 4 | 4 | 100% | 1 |  | 3 | 1 |  |  |
| Hai | 5 | 5 | 100% | 1 |  | 4 | 1 |  |  |
| Ba | 5 | 5 | 100% | 3 |  | 5 |  |  |  |
| Bốn | 6 | 6 | 100% | 2 |  | 5 | 1 |  |  |
| Năm | 6 | 5 | 83% | 3 |  | 6 |  |  |  |
| TA | 7 | 6 | 85% | 1 |  | 7 |  |  | 1 |
| VTM | 3 | 1 | 33% | 1 |  | 3 |  |  |  |
| TH | 1 | 1 | 100% | 1 |  | 1 |  |  |  |
| GVDK | 4 | 3 |  | 2 |  | 3 | 1 |  |  |

- Về nhân viên

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Chức danh | Số lượng | Nữ | Đảng viên | Trình độ đào tạo | | | Hợp đồng |
| Đại học | Cao đẳng | Trung cấp |  |
| Văn thư | 1 | 1 |  |  |  |  | 1 |
| Kế toán | 2 | 2 |  |  |  |  | 2 |
| Y tế | 1 |  | 1 |  |  | 1 |  |
| TPT | 1 |  |  |  |  |  | 1 |
| Thư viện – Thiết bị (GVDK kiêm nhiệm) | 1 | 1 | 1 |  | 1 |  |  |
| Phục vụ | 4 | 4 |  |  |  |  | 4 |
| Bảo vệ | 2 |  |  |  |  |  | 2 |
| Bảo mẫu – Cấp dưỡng | 10 | 10 | 2 |  |  |  | 2 |

Nhà trường hiện đang thiếu giáo viên của bộ môn Mĩ thuật, Âm nhạc.

***2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường; cơ sở vật chất thực hiện bán trú***

Trường Tiểu học Lê Đình Chinh chỉ có 01 điểm trường. Trường có 29 phòng/26 lớp, được trang bị đầy đủ hệ thống âm thanh, bảng tương tác, máy chiếu phục vụ hiệu quả công tác dạy học và đổi mới phương pháp dạy học.

Trường có 01 phòng truyền thống, 02 phòng ngoại ngữ; 02 phòng Tin học có 70 máy tính, trong đó có 35 máy tính được kết nối internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy.

Thư viện của nhà trường đạt danh hiệu thư viện xuất sắc nhiều năm liền.

Nhà trường đảm bảo thiết bị dạy học tối thiểu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2 và các thiết bị dạy học tối thiểu dành cho lớp 3, 4, 5 thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông hiện hành.

Trường có cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ tổ chức bán trú, có bếp ăn một chiều, có sảnh ăn, sảnh ngủ phục vụ cho học sinh bán trú.

**III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2021-2022**

**1. Mục tiêu chung**

Đơn vị nỗ lực thực hiện “mục tiêu kép” ***Vượt qua đại dịch, vững vàng phát triển*** vàphương châm “***Tạm dừng đến trường, không dừng học”*** cụ thể:

- Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) từ lớp 3 đến lớp 5.

- Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông; chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 trong năm học 2022-2023 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học, đa dạng các hình thức tổ chức để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; chủ động có các phương án cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh, khả năng đáp ứng của đơn vị và điều kiện thực tế của học sinh; tổ chức xây dựng và khai thác hiệu quả các học liệu điện tử để sẵn sàng thực hiện tổ chức dạy học trực tuyến trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành Giáo dục.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kĩ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Chỉ tiêu cụ thể**

- 100% học sinh khối lớp 1, 2 đạt các yêu cầu về phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực đặc thù; 100% học sinh khối lớp 3, 4, 5 đạt các yêu cầu về năng lực, phẩm chất.

- 100% học sinh khối lớp 1, 2 hoàn thành chương trình các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- 100% học sinh khối lớp 3, 4, 5 hoàn thành chương trình các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2006.

- 100% học sinh khối lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học.

- 100% học sinh khối lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 80% học sinh được đánh giá kết quả giáo dục từ hoàn thành tốt trở lên; trong đó, có ít nhất 50% đạt hoàn thành xuất sắc

- 20% học sinh đạt trình độ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế.

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm do nhà trường tổ chức và đạt kết quả tốt.

- Tổ chức tham quan học tập ngoại khóa 02 lần/năm học.

- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 17 học sinh khuyết tật của trường, những học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt yêu cầu.

**IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC**

**1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục** *(Phụ lục 1.1 đính kèm)*

**2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học**

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học*(Phụ lục 1.2)*

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường*(Phụ lục 1.3)*

**3. Hoạt động học tập ngoại khóa**

3.1. Hoạt động tham quan học tập ngoại khóa

Các hoạt động tham quan học tập ngoại khóa được tổ chức theo khối, 2 lần/1 năm học. Cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Khối | Học kì | Địa điểm | Thời gian thực hiện |
| Một | Học kì I | - Thi vẽ chủ đề “Kính yêu thầy cô”.  - HS tham gia và gửi bài trực tuyến | Tháng 11/2021 |
| Học kì II | - Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương.  - HS dự lễ tại trường. | Tháng 4/2022 |
| Hai | Học kì I | - Kỉ niệm Ngày Bác Hồ gửi thư cho ngành giáo dục lần cuối.  - HS xem video. | Tháng 10/2021 |
| Học kì II | - Tổ chức sinh hoạt ngoại khóa – Lần 1.  - Dự kiến: Ngày 21/02/2022: Xem kịch | Tháng 02/2022 |
| Ba | Học kì I | - Thi vẽ chủ đề “Kính yêu thầy cô”.  - HS tham gia và gửi bài trực tuyến | Tháng 11/2021 |
| Học kì II | - Tìm hiểu ý nghĩa ngày 08/3. Làm thiệp, quà tặng bà, mẹ, chị, bạn và em gái. (SHDC và SHL) | Tháng 3/2022 |
| Bốn | Học kì I | - Thi làm thiệp (hoặc làm thiệp điện tử) chủ đề “Kính yêu thầy cô”.  - HS tham gia và gửi bài trực tuyến | Tháng 11/2021 |
| Học kì II | - Tìm hiểu truyền thống, lịch sử Đoàn - Đội. (SHDC và SHL) | Tháng 3/2022 |
| Năm | Học kì I | - Thi làm thiệp (hoặc làm thiệp điện tử) chủ đề “Kính yêu thầy cô”.  - HS tham gia và gửi bài trực tuyến | Tháng 11/2021 |
| Học kì II | - Tìm hiểu truyền thống, lịch sử Đoàn - Đội. (SHDC và HĐTT) | Tháng 3/2022 |

Tổ chức sân chơi đầu tuần lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần dưới sân trường. Thời lượng cho mỗi sân chơi không quá 30 phút. Mỗi khối tham gia tổ chức 1 lần sân chơi/học kỳ.

**3.2. Câu lạc bộ năng khiếu buổi hai**

- Câu lạc bộ được tổ chức ở các khối lớp 1, 2, 3, 4, 5. Thời gian từ 16 giờ 30 đến 17 giờ 30 hằng ngày.

- Câu lạc bộ gồm có: Cờ vua, Bóng đá, Bóng rổ, Cầu lông, Hoạt động giáo dục Tin học.

**4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

Thực hiện Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

- Bắt đầu năm học: Thứ tư, ngày 08/9/2021 (tổ chức lớp và củng cố kiến thức)

- Ngày khai giảng: ngày 05/9/2021

Học kỳ I: Từ ngày 20/9/2021 đến ngày 22/01/2022 (gồm 18 tuần thực học).

Học kỳ II: Từ ngày 24/01/2022 đến ngày 28/5/2022 (gồm 17 tuần thực học).

- Ngày kết thúc năm học: Từ ngày 29-31/5/2022

- Các ngày nghỉ trong năm: Ngày 01/01/2022 được nghỉ bù và thứ Hai ngày 03/01/2022. Ngày 10/3 Âm lịch (Giỗ Tổ Hùng Vương) nghỉ bù vào Thứ Hai 11/4/2022. Các tổ khối, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy bù các ngày Nghỉ lễ theo quy định.

- Tổ chuyên môn sinh hoạt mỗi tuần một lần để thực hiện các nhiệm vụ của tổ chuyên môn.

Tại trường Tiểu học Lê Đình Chinh thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

**4.1. Đối với khối lớp 1**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 *(kế hoạch đính kèm)*

**4.2. Đối với khối lớp 2**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 *(kế hoạch đính kèm)*

**4.3. Đối với khối lớp 3**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 *(kế hoạch đính kèm)*

**4.4. Đối với khối lớp 4**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 *(kế hoạch đính kèm)*

**4.5. Đối với khối lớp 5**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 *(kế hoạch đính kèm)*

**V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

***1.1 Chủ động thực hiện các giải pháp hạn chế tác động của dịch Covid-19***

Thích ứng, chuyển sang hình thức học tập trên môi trường internet thông qua các ứng dụng điện thoại, nền tảng mạng xã hội và truyền hình,… ngay từ đầu năm học, đảm bảo an toàn học tập trên không gian mạng; thực hiện ghi hình các tiết dạy phục vụ dạy học qua internet và tổ chức dạy học trên môi trường internet trong giai đoạn HS tạm ngừng đến trường trong năm học 2021-2022.

Rà soát HS không có điều kiện học tập trực tuyến để xây dựng nhiều hình thức tổ chức, giải pháp dạy học phù hợp để giúp cho các HS không có mặt tại thành phố, không có phương tiện, thiết bị vẫn có thể học tập; không gây áp lực về kiểm tra đánh giá, không gây căng thẳng cho HS. Bên cạnh đó, huy động mọi nguồn lực xã hội để hỗ trợ HS khó khăn, thiếu điều kiện và thiết bị học tập trực tuyến, không để HS bị bỏ lại phía sau vì thiếu thiết bị học tập.

Thực hiện công văn 2337/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn tiếp nhận, tạo điều kiện cho HS phổ thông được học tập tại nơi cư trú do tình hình dịch Covid-19, chỉ đạo GV rà soát danh sách HS không ra lớp, về quê để hướng dẫn HS đăng kí học tạm nơi cư trú.

Giao quyền chủ động cho giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức họp CMHS hoặc người thân của các em để thống nhất kế hoạch học tập, vận động và hướng dẫn phụ huynh tham gia học tập cùng con, xây dựng một số đoạn phim hướng dẫn học qua môi trường internet.

Xây dựng kế hoạch kết hợp nội dung học tập trên truyền hình và nội dung dạy học trên môi trường internet để nâng cao chất lượng dạy học. GV xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, phù hợp với đối tượng HS, cân nhắc kéo giãn thời lượng, nội dung bài học, giảm yêu cầu cần đạt ở giai đoạn đầu năm và chia thành nhiều “chặng” tiếp theo; xây dựng nội dung học tập theo từng chủ đề, từng bài học, từng hoạt động phù hợp với hình thức học qua môi trường internet.

*\* Đối với HS lớp 1 và lớp 2*

GV chủ động liên hệ và hướng dẫn CMHS phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường và gia đình HS; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn CMHS tổ chức các hoạt động giáo dục HS ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình, nhằm chuẩn bị cho HS sẵn sàng tâm thế vào học lớp 1 và duy trì việc học tập đối với HS lớp 2; chủ động khảo sát, nắm bắt thông tin đầy đủ về đối tượng HS trong độ tuổi lớp 1, lớp 2 trên địa bàn để tham mưu chính quyền địa phương có phương án hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với HS gặp khó khăn, gia đình không thể hỗ trợ các em học tập trong thời gian ở nhà; sẵn sàng cho kịch bản dạy học trực tiếp khi HS trở lại trường học tập và có phương án tăng cường riêng cho đối tượng HS gặp khó khăn.

Tổ chức dạy học trực tuyến với hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi đối với HS lớp 1, lớp 2. Trong quá trình tổ chức thực hiện đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến; GV được hướng dẫn sử dụng phần mềm, có các kĩ năng cần thiết khi tổ chức dạy học trực tuyến; CMHS được thông báo lịch học, hướng dẫn sử dụng và chuẩn bị các điều kiện để sẵn sàng phối hợp cùng GV hỗ trợ cho HS trong quá trình học trực tuyến tại nhà; thời khóa biểu phải được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các môn học, phân bổ hợp lý về thời lượng dạy học trong tiết học/buổi học, thời điểm tổ chức học trong ngày và trong tuần phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi HS, không gây áp lực đối với HS; ưu tiên dạy học môn Tiếng Việt và môn Toán đảm bảo giúp HS hình thành kĩ năng đọc, viết, nói, nghe, kĩ năng tính toán và các kĩ năng cơ bản cần thiết ban đầu theo quy định; thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, sử dụng kho học liệu điện tử kèm theo các bộ SGK để xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến.

Xây dựng kế hoạch giáo dục theo công văn số 3969/BGDĐT-GDTH, chỉ đạo GV xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đối tượng HS và điều kiện thực tiễn của từng lớp, chia yêu cầu cần đạt thành nhiều “chặng”, cân nhắc giảm yêu cầu cần đạt, đặc biệt đối vời HS gặp khó khăn trong việc tham gia học tập qua môi trường internet, nhất là giai đoạn đầu năm học; điều chỉnh theo hướng kéo giãn nội dung, phân phối thời lượng hợp lý cho giai đoạn làm quen, nhất là khi dạy học âm chữ, học vần mới; giảm thời lượng luyện tập tổng hợp; điều chỉnh, phân phối thời lượng hợp lí cho từng chủ đề, từng bài học, từng hoạt động, phù hợp với hình thức học qua môi trường internet.

Giới thiệu đến CMHS các giải pháp học tập qua truyền hình trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng để giúp HS lớp 1 học phần học vần môn Tiếng Việt được phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021; Sở GDĐT phối hợp Đài Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh phát sóng các chương trình *“Lớp Một vui học”* và *“Lớp Hai chăm ngoan”* trên kênh HTV Keyvà phát lại trên YouTube*;* Phòng GDĐT đã chủ động tổ chức ghi hình các tiết dạy, xây dựng kho bài giảng dùng chung cho các môn học/hoạt động giáo dục; nhà trường xây dựng khung giờ phù hợp, tạo điều kiện thuận tiện cho CMHS hướng dẫn, hỗ trợ HS học tập qua truyền hình, phối hợp hướng dẫn HS chủ động học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình HS.

GV có thể sử dụng các bài giảng được giới thiệu làm kênh tham khảo, hỗ trợ thêm cho bài giảng của mình và gửi các bài giảng đến CMHS qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như Facebook, Zalo, Email…, phối hợp cùng GV khác hướng dẫn HS chủ động học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình HS.

Tận dụng tối đa các khoảng “thời gian vàng” có thể học tập trực tiếp trong môi trường an toàn tuyệt đối, ưu tiên cho HS lớp 1, lớp 2 ôn tập, củng cố kiến thức. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, thầy cô giáo luôn gương mẫu, tiên phong trong phòng, chống dịch.

*\* Đối với HS lớp 3, lớp 4 và lớp 5*

Sử dụng hiệu quả kho học liệu sẵn có và tổ chức xây dựng kho học liệu bổ sung, sẵn sàng tổ chức dạy học bằng các phương án phù hợp với từng đối tượng trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành giáo dục.

Thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến hoặc hướng dẫn cho HS tự học. Tổ chức dạy trực tuyến đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kĩ năng của GV, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi của HS.

Các tổ khối, giáo viên căn cứ vào Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện CTGDPT cấp tiểu học; thực hiện Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn số 1125/BGDĐT-GDTH ngày 31/3/2020 và công văn số 2440/SGDĐT để điều chỉnh, thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và dạy học các nội dung cốt lõi cho phù hợp.

Thực hiện theo khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 được quy định tại Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 để thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, GV đề xuất phương án điều chỉnh khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 phù hợp nếu có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

**2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế**

Năm học 2021-2022, tiếp tục thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và CTGDPT 2006 đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Triển khai thực hiện đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của nhà trường , điều kiện thực tế của người học; nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, bảo đảm an toàn và hoàn thành CTGDPT 2018 phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị.

***2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện CTGDPT 2018***

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn:

- Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT;

- Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện CTGDPT 2018 năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19, lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học tại địa phương cụ thể, bảo đảm thực hiện CTGDPT 2018 linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của nhà trường.

Đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học và thực hiện các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục;

Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với HS; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng HS, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho HS được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi GV nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong SGK; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, TBDH của nhà trường và đặc điểm đối tượng HS.

GV chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và TBDH; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng HS, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

***2.2. Thực hiện CTGDPT* *2018 đối với lớp 1 và lớp 2***

Chủ động thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT và Sở GDĐT đã ban hành, cụ thể:

- Thực hiện Quyết định số 1188/QĐ-UBND để đảm bảo danh mục SGK lớp 1, lớp 2 được sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021-2022.

- Thực hiện dạy học cácmôn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để HS tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của HS; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Căn cứ diễn biến phức tạp và tình hình thực tế của dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn Quận 5, trường xây dựng KHGD nhà trường linh hoạt, phù hợp với thực tiễn, với những phương thức đáp ứng điều kiện học tập của HS khi tổ chức dạy học trên môi trường internet, kết hợp với dạy - học qua truyền hình và các phương thức phù hợp, đặc biệt đối với HS lớp 1, lớp 2.

- Thực hiện Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH nghiên cứu chương trình môn học, các mạch nội dung, kiến thức, chủ đề học tập và nội dung trong SGK để xây dựng các chủ đề dạy học trên cơ sở tích hợp một số nội dung và yêu cầu cần đạt; xây dựng các nội dung cốt lõi, yêu cầu cần đạt của từng môn học/hoạt động giáo dục cụ thể cho từng khối lớp học trực tuyến; ưu tiên tổ chức dạy học các nội dung hình thành kiến thức mới, các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc; xây dựng nguồn tài nguyên dạy học cho GV chia sẻ trong hoạt động dạy học qua internet; thiết kế theo mỗi chủ đề, nhóm/dạng bài; có thể hướng dẫn cho HS tự học với sự hỗ trợ của phụ huynh; khuyến khích GV lớp 1 xây dựng các video clip ngắn hướng dẫn CMHS và HS làm quen, chuẩn bị cho việc học lớp 1.

- Giao quyền chủ động cho GV xây dựng thời khoá biểu dạy học trên môi trường internet, cần thống nhất thời gian tổ chức, lựa chọn khung giờ phù hợp với điều kiện học tập của đa số HS trong lớp, đảm bảo tính khoa học, sư phạm, phù hợp với từng hình thức dạy học; không gây áp lực đối với HS; đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Sau khi kiểm soát được dịch bệnh, HS trở lại trường học trực tiếp, nhà trường thực hiện:

- Đảm bảo 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số HS/lớp theo quy định tại Điều lệ Trường tiểu học; có đủ TBDH tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỉ lệ 1,5 GV/lớp và cơ cấu GV để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; KHGD đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp HS hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho HS được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Sắp xếp thời khóa biểu khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi HS tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của HS, CMHS và theo sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên; thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện HS về kĩ năng sống, đạo đức, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,…cho HS; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho HS.

- Tổ chức các hoạt động cho HS sau giờ học chính thức trong ngàylà hoạt động theo nhu cầu, sở thích của HS trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được CMHS đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của HS, nhà trường tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng,…) tạo điều kiện để HS vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộđược thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của HS, CMHS và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

***2.3. Thực hiện CTGDPT 2006 từ lớp 3, lớp 4 và lớp 5***

Thực hiện CTGDPT 2006, giao quyền chủ động cho tổ khối và GV xây dựng và thực hiện KHGD đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS để chủ động tiếp cận với CTGDPT 2018 và thực hiện công văn số 3969/BGDĐT-GDTH cụ thể:

- Tổ chức rà soát lại nội dung chương trình, SGK, mức độ cần đạt của từng khối lớp đối với các môn học bắt buộc để điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp với tình hình thực tế, nhất tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; thực hiện tinh giản nội dung để tập trung giúp HS hoàn thành các nội dung cốt lõi theo hướng: tinh giản mức độ yêu cầu về kiến thức, kĩ năng đối với từng môn học; tinh giản nội dung có trong SGK vượt quá mức độ cần đạt về chuẩn kiến thức kĩ năng ở từng lớp; tinh giản những nội dung trùng lặp trong môn học và giữa các môn học; tích hợp một số nội dung trong môn học và giữa các môn học thành các chủ đề học tập để tiết kiệm thời gian nhưng vẫn đảm bảo quy định của chương trình.

- Từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của HS trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kĩ năng và phù hợp điều kiện thực tế; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng HS; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; tạo điều kiện cho HS được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho HS; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của HS.

- Tiếp tục đầu tư về cơ sở vật chất để đảm bảo sĩ số HS/lớp, TBDH tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỉ lệ GV/lớp và cơ cấu GV để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Tổ chức dạy học cho HS lớp 5 theo công văn 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 về thực hiện KHGD lớp 5 đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018, chuẩn bị cho HS lên học lớp 6.

***2.4. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học***

Thực hiện dạy học tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục Quốc phòng và An ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông…

Chú trọng giáo dục phẩm chất, kỹ năng để hội nhập cho học sinh. Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, đẩy mạnh việc học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua thực tế cuộc sống và các hoạt động trải nghiệm mà nhà trường tổ chức.

Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thẩm mĩ, giáo dục thể chất gắn với các hoạt động ngoại khóa; xây dựng thêm một số bài dạy về Giáo dục thể chất (môn Thể dục) để HS luyện tập và nâng cao sức khỏe trong thời gian ở nhà phòng chống dịch. Khi điều kiện cho phép, tiếp tục đưa giáo dục âm nhạc dân tộc, văn hóa truyền thống vào nhà trường; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho HS; đẩy mạnh y tế trường học, chăm sóc sức khỏe cho HS.

Triển khai các văn bản hướng dẫn nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ SGK để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS. Bố trí sắp xếp nhân viên thư viện thực hiện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GV và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho HS; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc sách tại thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; đảm bảo tất cả HS đều có đủ SGK để học tập; huy động các nguồn lực từ phụ huynh, HS, nhà tài trợ,… để xây dựng tủ sách dùng chung, hỗ trợ cho HS khó khăn có đủ SGK để học tập; tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Tăng cường nền nếp, kỉ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho HS tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện nhà trường.

Chỉ đạo và kết hợp tốt các công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng gắn liến với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

***2.5. Tổ chức đề xuất lựa chọn SGK***

Tiếp tục tổ chức thực hiện việc đề xuất lựa chọn SGK lớp 3 và trang bị SGK, tài liệu tham khảo trong trường tiểu học theo quy định, quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức đề xuất lựa chọn SGK.

Phối hợp với các nhà xuất bản có SGK được lựa chọn để đảm bảo cung ứng SGK và tổ chức tập huấn sử dụng SGK cho GV được phân công dạy lớp 3 theo kế hoạch cụ thể của Sở GDĐT, Phòng GDĐT; xây dựng nền tảng công nghệ thông tin phù hợp với mỗi hình thức bồi dưỡng (tự bồi dưỡng, trực tuyến, trực tiếp) tích cực, hiệu quả. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ SGK cho các HS thuộc đối tượng chính sách; HS hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ SGK để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả HS có đầy đủ SGK, không để HS nào bị thiếu SGK trước khi vào năm học mới.

Tổ chức giám sát, quản lý và đảm bảo GV được bồi dưỡng hiệu quả, đảm bảo chất lượng các quy trình và hoàn thành các yêu cầu của đợt bồi dưỡng. Không bố trí lớp cho GV không tham gia bồi dưỡng hoặc không đạt được mức đánh giá theo yêu cầu.

***2.6. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương***

Triển khai thực hiện tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định của Bộ GDĐT.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong KHGD nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

Khi tổ chức lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương GV quan tâm đến nội dung chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của HS theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho HS khi thực hiện.

*Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh* *Lớp 1, Lớp 2* được thiết kế các chuỗi hoạt động theo hướng mởđể HS khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học. Khai thác các chủ đề có nội dung được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt để nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kì trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác; có thể điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của nhà trường ; phù hợp với khả năng của GV, với các nhóm đối tượng HS và thực tế giảng dạy.

**3. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, GV trong việc thực hiện CTGDPT 2018**

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý, nâng cao năng lực quản trị trường học, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Khi xây dựng KHGD luôn thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của tất cả lực lượng trong nhà trường như: CBQL, GV, nhân viên, HS, CMHS, cộng đồng xã hội,... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện KHGD.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Nhà trường luôn chủ động liên kết với các lực lượng, các tổ chức giáo dục để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế theo quy định của pháp luật; tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

Nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; trang TBDH tối thiểu đầy đủ; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo CTGDPT 2018.

Thực hiện theo các hướng dẫn của cơ quan quản lý; tăng cường rà soát các hoạt động chuyên môn thông qua việc kiểm tra, dự giờ các chuyên đề, môn học theo thời khóa biểu; kiểm tra, đánh giá chất lượng sau chuyên đề, hoạt động dạy học của các tổ khối. Đôn đốc kiểm tra, giám sát các bộ phận trong công tác điều hành, quản lý, tổ chức các hoạt động dịch vụ giáo dục trong nhà trường nhằm đảm bảo vệ sinh, an toàn, chất lượng.

Tăng cường các buổi họp chuyên môn định kỳ để kịp thời nắm bắt tình hình thực hiện nhiệm vụ của các cá nhân, của tổ khối để có những chỉ đạo sát sao, định hướng, tư vấn các giải pháp kịp thời, phù hợp với tình hình.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, số hoá trong quản lý giáo dục và dạy học; tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ về tiếp cận phương pháp kĩ thuật dạy học tiên tiến trên nền tảng ứng dụng CNTT cao, chuyển đổi số trong trường học, sẵn sàng đáp ứng các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo từ xa, trực tuyến, các hoạt động quản lý nhà trường trên nền tảng kĩ thuật số.

Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề bồi dưỡng, tập huấn cho CBQL, GV về các kĩ năng, kĩ thuật dạy học trên môi trường internet; tổ chức các chuyên đề hỗ trợ hoạt động soạn giảng, dạy và học trực tuyến, quản lý lớp học an toàn trên không gian mạng.

Tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông về giáo dục tiểu học, về thực hiện CTGDPT 2018 thông qua hệ thống chính trị tại địa phương; qua các nội dung hoạt động cụ thể của đơn vị; qua việc cập nhật thường xuyên thông tin, hình ảnh trên website của đơn vị; qua các buổi họp CMHS, qua bảng thông tin của trường, lớp;...

Nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

Phối hợp quản lý, vận hành sử dụng, hoàn chỉnh dữ liệu thống kê giáo dục tiểu học trên Hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành tại website: <http://csdl.moet.gov.vn/> do Bộ GDĐT triển khai.

**4. Tăng cường huy động các nguồn lực để chăm lo cho giáo dục và đào tạo**

Sử dụng ngân sách đúng mục đích, đúng quy định và có hiệu quả nhằm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt;

Thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, TBDH thực hiện hiệu quả chương trình, SGK giáo dục phổ thông 2018 theo quy định của Bộ GDĐT và đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ của nhà trường trong bối cảnh dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp.

Có chính sách khuyến khích, khen thưởng các cá nhân, các tập thể thực hiện tốt việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

**5. Ðổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá HS**

***5.1. Đổi mới phương pháp (PP), hình thức tổ chức dạy học (HTTCDH)***

Thực hiện đổi mới PP, HTTCDH theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của HS; vận dụng linh hoạt các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho HS tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kĩ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường theo hướng nghiên cứu bài học.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác giảng dạy. Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục trong việc tài trợ các thiết bị giúp GV ứng dụng CNTT trong dạy học hằng ngày. Xây dựng kho tài nguyên bài giảng điện tử, tư liệu giảng dạy để sử dụng trong toàn trường.

Khi tổ chức dạy học trực tiếp, khuyến khích GV tổ chức tiết học ngoài trời ở các loại bài có nội dung phù hợp để thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của HS.

Tổ chức cho GV các khối lớp 3, 4, 5 dự giờ (giai đoạn dạy học trực tiếp) các tiết dạy ở lớp 1, 2 theo CTGDPT 2018 để hiểu sâu sắc chương trình, nắm được những điểm mới, chuẩn bị cho việc áp dụng chương trình ở các lớp trên.

Vận dụng việc đổi mới phương pháp dạy học vào các Hội thi một cách hiệu quả nhất.

Tiếp tục phát huy và nâng cao chất lượng hoạt động sinh hoạt chuyên môn (SHCM) trong công tác bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ GV, hỗ trợ GV thực hiện chương trình SGK lớp 1, 2.

Tổ chức hiệu quả SHCM tại các tổ chuyên môn trong nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của BGDĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học.

Chú trọng giáo dục phẩm chất, kĩ năng để hội nhập cho HS. Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Đẩy mạnh việc HS nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm.

Tiếp tục thực hiện chủ trương của Thành phố, tuyên truyền, vận động GV, HS và phụ huynh hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa, hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; thực hiện cuộc vận động *“Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”.*

***5.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá HS***

Đối với HS lớp 3, lớp 4, lớp 5 thực hiện CTGDPT 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với HS lớp 1, lớp 2 thực hiện CTGDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của HS để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho GV quan tâm đến HS và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để HS “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng HS thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho CMHS và dư luận xã hội.

Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vở, sản phẩm của HS; thông tin trao đối với CMHS bằng các hình thức phù hợp,...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên HS trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của HS theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Tổ chức cho HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau sau các tiết học. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kỳ môn học theo quy định, phát triển năng lực HS.

Tiếp tục thực hiện đổi mới hình thức tổ chức kiểm tra - đánh giá trên nền tảng giáo dục thông minh và theo định hướng chuẩn quốc tế.

Thực hiện việc khảo sát chất lượng HS lớp 3 làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của HS, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá HS.

**6. Nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh, Tin học và chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện theo CTGDPT 2018**

Thực hiện việc xây dựng đề án, kế hoạch chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, TBDH, phát triển đội ngũ GV đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, từng bước tổ chức dạy học môn Tin học, Tiếng Anh theo CTGDPT 2018 là môn học bắt buộc từ năm học 2022-2023 từ lớp 3, trong đó thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo HS đều được học môn Tin học - Công nghệ và Tiếng Anh.

***6.1. Dạy học Tiếng Anh***

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29/6/2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT. Tiếp tục thực hiện Chương trình tiếng Anh dạy học các môn Toán, Khoa học; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh 8 tiết/tuần cho HS lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5, quan tâm đến các giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho HS học lên lớp 6 theo chương trình mới.

SGK và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2 lựa chọn SGK theo danh mục SGK đã được Bộ GDĐT ban hành và Quyết định số 1188/QĐ-UBND; đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực HS; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết theo quy định.

GV phối hợp cùng CMHS thực hiện giải pháp học Tiếng Anh qua truyền hình trong chuyên mục “Làm quen với Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2” đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng và phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021 theo lịch cụ thể; GV phối hợp cùng CMHS hướng dẫn HS học tập ở nhà phù hợp với điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình HS; khi HS trở lại học trực tiếp tại trường, bố trí thời khóa biểu học môn Tiếng Anh cho lớp 1 và lớp 2, giúp HS trải nghiệm để hình thành kĩ năng tiếng Anh tự tin khi bước vào học Tiếng Anh bắt buộc từ lớp 3 theo quy định.

Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học tiếng Anh để tăng cường thời lượng học tiếng Anh; dạy học bằng tiếng Anh đối với môn Toán và môn Khoa học và đẩy mạnh thực hành tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

***6.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học***

Thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn theo CTGDPT 2006.

Có các giải pháp phù hợp để tăng số lượng lớp, HS lớp 3, lớp 4, lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo CTGDPT 2006, chủ động thực hiện các giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho HS lên lớp 6 học môn Tin học theo CTGDPT 2018.

Thực hiện xây dựng KHGD môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS.

Tổ chức hiệu quả dạy học môn Tin học theo quy định trong chương trình và thực hiện các giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học tiếp cận công nghệ số nhằm phát triển tư duy khoa học máy tính, các năng lực đặc thù: năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ và năng lực tin học cho HS; tạo cơ hội cho HS lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục tin học.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho GV Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp TBDH để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo tất cả HS đều được học môn Tin học khi thực hiện CTGDPT 2018.

Xây dựng kế hoạch chiến lược và kế hoạch từng năm để triển khai thực hiện đề án Đề án “Nâng cao năng lực, kĩ năng ứng dụng Tin học cho HS phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”; tổ chức dạy học Tin học ở tiểu học theo hướng dẫn tại công văn số 598/PGDĐT-TH ngày 19/7/2021 về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học.

Phối hợp xây dựng chuẩn kiến thức, kĩ năng Tin học của GV, HS và chuẩn cấu hình máy tính, các trang thiết bị phòng máy vi tính của nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu dạy - học Tin học theo các chuẩn quốc tế.

Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho HS tại trường tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

**II/ Thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện công bằng trong giáo dục**

**1/ Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp đáp ứng thực hiện CTGDPT 2018**

Rà soát, sắp xếp, tổ chức mạng lưới trường, lớp theo hướng dẫn của Bộ GDĐT bảo đảm nguyên tắc tạo điều kiện thuận lợi cho HS tham gia học tập và gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới CTGDPT 2018; đảm bảo về sĩ số HS/lớp; đảm bảo việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

**2/** **Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học**

Tiếp tục thực hiện theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo các cấp về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

**3/ Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật hòa nhập, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn**

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, triển khai thực hiện KHGD người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

Tiếp tục thực hiện giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó HS học hòa nhập được học tập và đánh giá theo KHGD cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà HS được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp HS khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với GV trực tiếp giảng dạy HS khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập .

Tham dự các lớp bồi dưỡng GV về công tác dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập được Phòng GDĐT tổ chức; GV dạy các lớp có HS khuyết tật học hòa nhập được tham dự các buổi chuyên đề bồi dưỡng về biện pháp giáo dục có hiệu quả trẻ khuyết tật, kiến thức về tâm lý của trẻ hòa nhập trong trường tiểu học,…; đồng thời tăng cường các hoạt động giao lưu, ngoại khóa đặc thù dành cho HS học hòa nhập.

**III/ Điều kiện đảm bảo đội ngũ GV, cơ sở vật chất và TBDH đáp ứng thực hiện CTGDPT cấp tiểu học**

**1/ Đảm bảo đội ngũ GV thực hiện CTGDPT 2018**

***1.1. Thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ GV đảm bảo thực hiện CTGDPT 2018***

Tuyển dụng, bố trí, sử dụng GV hợp lý, hiệu quả; xây dựng kế hoạch lâu dài để có đủ GV dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện HS; có kế hoạch tuyển dụng GV cho những môn học mới theo CTGDPT 2018.

Thực hiện linh hoạt, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2 theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, phù hợp với đặc điểm từng trường để đảm bảo “có HS thì phải có GV”.

Thực hiện tham mưu, đề xuất để chuẩn bị đội ngũ GV Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ giảng dạy bắt đầu từ năm học 2022-2023.

Tích cực tham mưu đề xuất lãnh đạo các cấp có cơ chế, chính sách đặc thù để quan tâm, chăm lo đội ngũ GV tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của GV trong sự nghiệp giáo dục; chính sách đãi ngộ để thu hút GV, đặc biệt là vị trí GV Tiếng Anh, Tin học, Mĩ thuật, Âm nhạc.

***1.2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ GV, CBQL giáo dục về thực hiện CTGDPT 2018***

Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho CBQL, GV thực hiện CTGDPT 2018 phù hợp với điều kiện về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng KHGD trong năm 2021.

Thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ CBQL cốt cán và GV cốt cán trong nhà trường đề thực hiện tốt công tác tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ với nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn trong trường.

Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng và các hướng dẫn tập huấn của Sở GDĐT; thực hiện Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của UBND Thành phố về phê duyệt Đề án tổ chức tập huấn, bồi dưỡng CTGDPT 2018 và bồi dưỡng GV dạy các môn Tin học và Công nghệ, Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên cho CBQL và GV của trường.

Đảm bảo 100% CBQL, GV được tập huấn, bồi dưỡng và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo chương trình, SGK giáo dục phổ thông 2018 đạt kết quả theo quy định; tổ chức bồi dưỡng GV dạy các môn Tin học và Công nghệ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn GV trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, SGK mới.

Lập danh sách dự kiến phân công GV dạy học lớp 3 năm học 2022-2023 để tập trung bồi dưỡng.

**2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang TBDH thực hiện CTGDPT 2018**

Thực hiện Công văn số 580/SGDĐT-KHTC ngày 02/3/2021 của Sở GDĐT về thực hiện rà soát hiện trạng và mua sắm bổ sung TBDH tối thiểu cho lớp 1, lớp 2 và lớp 6.

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ TBDH tối thiểu đối với lớp 1 theo Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/04/2019 của Bộ GDĐT; lớp 2 theo Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 của Bộ GDĐT.

Thực hiện rà soát, đề xuất, xây dựng kế hoạch trang bị cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung TBDH cho năm học 2021-2022 và các năm tiếp theo.

**3. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Lập kế hoạch xây dựng, duy tu cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và tổ chức hoạt động giáo dục để duy trì và nâng mức đánh giá các Tiêu chuẩn theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

**4. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

1. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới CTGDPT 2018, tổ chức triển khai SGK, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2 và công tác chuẩn bị đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023.

2. Thực hiện truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại đơn vị; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

3. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được với tất cả CBQL, GV, nhân viên của nhà trường; nâng cao kĩ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục cho đội ngũ.

4. Khuyến khích CBQL, GV viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,… để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022 sẽ phổ biến rộng rãi trong toàn thể Hội đồng sư phạm nhà trường.

Giao cho các phó hiệu trưởng, tổ trưởng tổ chuyên môn, các cá nhân phụ trách triển khai, tổ chức thực hiện.

Căn cứ vào kế hoạch chung của trường, các phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, các cá nhân phụ trách xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần nhằm cụ thể hoá các các hoạt động, các nội dung phù hợp với từng lĩnh vực mình phụ trách.

Hàng tuần, hàng tháng các tổ chuyên môn, các phó hiệu trưởng căn cứ vào kế hoạch triển khai, tổ chức đánh giá toàn diện các hoạt động, rút ra được mặt mạnh, mặt yếu, tìm ra được kế hoạch cải tiến giúp cho các hoạt động ngày một tốt hơn.

Phân công cụ thể cho các thành viên như sau:

**1/ Phó Hiệu trưởng phụ trách trường**

- Ra quyết định thành lập các tổ chuyên môn, phân công, phân nhiệm các chức danh trong từng tổ khối.

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục, điều hành chung hoạt động trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học môn tự chọn, hợp đồng liên kết với các công ty có giảng dạy Tiếng Anh, dạy kỹ năng sống cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra hoạt động giáo dục tại trường.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hội thi, hội giảng trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

**2/ Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn**

- Thực hiện các nội dung theo phân công của Phó Hiệu trưởng phụ trách trường.

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện – thiết bị, các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn, hoạt động giảng dạy và hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, bồi dưỡng giáo viên, học sinh năng khiếu, phụ đạo hỗ trợ học sinh học chậm.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn với các tổ khối theo định kỳ.

- Duyệt kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp, chuyên đề, hội giảng.

**3/ Giáo viên chủ nhiệm**

- Giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp lập kế hoạch giáo dục cho lớp học mình phụ trách theo ngày/tuần/tháng phù hợp với kế hoạch chung của toàn khối, toàn trường.

- Chủ động tìm hiểu hoàn cảnh gia đình, năng lực học sinh để có biện pháp giáo dục phù hợp, hiệu quả.

- Phối hợp tốt với cha mẹ học sinh, Tổng phụ trách Đội và giáo viên bộ môn trong quá trình triển khai các hoạt động giáo dục và đánh giá học sinh.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh tham gia hỗ trợ các hoạt động giáo dục trong nhà trường, kịp thời giải đáp thắc mắc, tư vấn phương pháp giáo dục cho cha mẹ học sinh, góp phần triển khai hiệu quả kế hoạch giáo dục của nhà trường.

**4/ Giáo viên phụ trách môn học**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo phân công của P.Hiệu trưởng phụ trách trường.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

- Chủ động nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa và các nội dung liên quan khác; tìm hiểu về đặc điểm đối tượng học sinh gồm: các đặc điểm về vùng miền; hoàn cảnh gia đình của học sinh; chất lượng học tập lớp dưới (dựa vào hồ sơ bàn giao chất lượng giáo dục)…; lập kế hoạch dạy học cho môn học, hoạt động giáo dục mình phụ trách, phù hợp điều kiện thực tiễn.

- Xây dựng kế hoạch dạy học theo tuần, học kì căn cứ vào chương trình môn học/hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của nhà trường, sách giáo khoa và tài liệu dạy học có liên quan theo quy định của từng khối lớp, trình hiệu trưởng phê duyệt trước khi thực hiện.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

**5/ Giáo viên - Tổng phụ trách Đội**

- Thực hiện các kế hoạch chương trình hoạt động Liên đội trường.

- Phối kết hợp với giáo viên thực hiện các phong trào công tác Đội

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tập huấn cho học sinh kỹ năng sinh hoạt, công tác Đội trong nhà trường.

- Thành lập Ban chỉ huy Liên Đội,

**6/ Nhân viên Thư viện – Thiết bị:**

- Quản lý hoạt động thư viện – thiết bị.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, tu sửa, bổ sung sách vở, tạp chí dành cho giáo viên và học sinh..

- Lên lịch đọc sách hằng ngày cho học sinh.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022 của Trường Tiểu học Lê Đình Chinh. Đề nghị các tổ, bộ phận căn cứ vào nội dung kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2021-2022 của đơn vị./.

**KT. Hiệu trưởng**

***Nơi nhận :***

*- PGD & ĐT ;* **PHT**

*- CBQL, GV toàn trường ;*

*- Lưu VT.*

**HUỲNH XI**